

lập cấp Nhà nước năm 1998, ra quyết định bổ nhiệm Giáo sư Nguyễn Văn Phùng làm Chủ nhiệm công trình, cùng Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư giải quyết kinh phí để thực hiện công trình theo yêu cầu và tiến độ được duyệt.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

**CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ
số 19/1998/CT-TTg ngày 17-4-1998
về các biện pháp cấp bách phòng
và chữa cháy rừng.**

Thời tiết năm nay có nhiều biến động khác nghiệt và do hậu quả của việc đốt rừng làm nương rẫy trong nhiều năm, cùng với nạn chặt phá rừng bừa bãi làm cho môi trường sinh thái bị hủy hoại nghiêm trọng, hạn hán gay gắt còn có thể kéo dài trên diện rộng ở các vùng trọng điểm, nhất là các vùng Miền Trung, Đông Nam Bộ và đồng bằng sông Cửu Long.

Mặc dù các địa phương đã có nhiều cố gắng chủ động tổ chức phòng cháy, chữa cháy rừng, nhưng cho đến nay tình trạng cháy rừng vẫn còn tiếp diễn, nguy cơ xảy ra cháy lớn vẫn chưa được loại trừ.

Để tăng cường hơn nữa công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, hạn chế đến mức thấp nhất diện tích rừng bị cháy, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các cấp (tỉnh, thành phố, huyện, xã) chịu trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức lực lượng, huy động các phương tiện hiện có và sử dụng các tiến bộ kỹ thuật vào việc phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn thuộc địa phương quản lý, quyết tâm bảo vệ rừng, ngăn chặn đến mức thấp nhất những sự cố cháy

rừng có thể xảy ra; đặc biệt tập trung bảo vệ các khu rừng đặc dụng, các vùng rừng phòng hộ đầu nguồn và các khu rừng quan trọng khác ...

- Chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến những chủ trương của Nhà nước về các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng đến từng cán bộ, đảng viên và nhân dân ở cấp xã, ấp, làng, bản; vận động từng hộ gia đình, từng xã, ấp, làng, bản phải có cam kết không để xảy ra cháy rừng thuộc phạm vi được quản lý, kịp thời phát hiện và ngăn chặn những hành vi, việc làm của người khác có khả năng gây ra cháy rừng.

- Các xã phải tổ chức các đội dân phòng làm nòng cốt cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy tại chỗ, thường xuyên tuần tra, kiểm tra bảo vệ các loại rừng trong phạm vi của địa phương, huấn luyện các phương án phòng cháy, chữa cháy; khi có xảy ra cháy rừng phải chủ động tổ chức ứng cứu tại chỗ trước khi có lực lượng viện trợ ở trên.

- Ở các vùng xung yếu, trọng điểm dễ xảy ra cháy rừng, mỗi xã được hợp đồng một người để làm công tác chuyên trách bảo vệ rừng trong các tháng cao điểm của mùa khô.

2. Chỉ đạo các lực lượng kiểm lâm, quân đội, công an triển khai giải quyết cụ thể các trường hợp gây ra cháy rừng:

- Đối với đồng bào dân tộc gốc ở địa phương, đồng bào di xây dựng kinh tế mới, các tỉnh phải có kế hoạch hỗ trợ về đời sống để đồng bào không đốt rừng làm nương rẫy; những diện tích đã có nương rẫy của đồng bào sản xuất ổn định, phải kiểm tra, hướng dẫn, có quy định cụ thể về việc đốt nương, sản xuất, bảo đảm không để xảy ra cháy rừng.

- Đối với những hộ dân di cư tự do, nếu tự ý khai phá rừng lấy đất làm nhà, làm nương rẫy ở những nơi không thuộc vùng quy hoạch các khu dân cư hoặc vùng quy hoạch đất cho sản xuất thì kiên quyết đưa ra khỏi rừng, chuyển đến những khu được quy hoạch, tổ chức thành các đơn vị hành chính, bố trí cho đồng bào có đất ở và đất sản xuất.

Các tỉnh có dân di cư tự do đến, phải lập danh sách báo cáo Thủ tướng Chính phủ và thông báo cho Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh có dân di biết để có trách nhiệm cử lãnh đạo tỉnh vào địa phương có dân của tỉnh mình, hỗ trợ về kinh phí và phối hợp chỉ đạo tổ chức nhân dân ổn định sản xuất và đời sống.

- Những trường hợp cố ý phá rừng trồng cà phê, cao su, điều hoặc các cây trồng ngắn ngày thì kiên quyết phá bỏ, buộc những người đã phá rừng đó phải trồng lại rừng trên diện tích đã phá.

- Phối hợp các lực lượng kiểm lâm, quân đội, công an trên địa bàn tỉnh, xử lý nghiêm các trường hợp gây ra cháy rừng, tăng cường truy quét bọn lâm tặc.

3. Ở cấp tỉnh, cấp huyện phải kiện toàn và tăng cường lực lượng phòng cháy, chữa cháy chuyên nghiệp, đồng thời tổ chức các lực lượng quân đội, công an làm công tác ứng cứu phòng cháy, chữa cháy rừng, có khả năng cơ động hỗ trợ cho các lực lượng phòng cháy, chữa cháy ở cơ sở khi có sự cố cháy rừng xảy ra.

4. Để tổ chức thực hiện có kết quả những nội dung biện pháp cấp bách phòng cháy và chữa cháy rừng trên đây, các cấp, các ngành phải khẩn trương giải quyết các việc sau:

- Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ phải giao nhiệm vụ và chỉ đạo các đơn vị quân đội, công an tổ chức các lực lượng cơ động, tập huấn các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng, tham gia tuần tra, kiểm tra và thường trực, ứng cứu khi có trường hợp cháy rừng xảy ra.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét quy định chế độ phụ cấp cho cán bộ hợp đồng làm công tác bảo vệ rừng ở cấp xã trong các tháng cao điểm mùa khô.

Đối với người có công và trong các trường hợp bị thương hoặc bị chết trong khi làm công tác

phòng cháy, chữa cháy rừng, truy bắt bọn lâm tặc để bảo vệ rừng thì được khen thưởng xứng đáng và đề nghị Chính phủ có chế độ, chính sách phù hợp.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư dự trù kinh phí cho phòng cháy, chữa cháy rừng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Kinh phí phòng cháy, chữa cháy rừng bảo đảm chi dùng để trợ cấp công tác tuần tra rừng, chữa cháy rừng, mua sắm vật tư, trang thiết bị ở mức cần thiết cho việc phòng cháy, chữa cháy. Đặc biệt ở các tỉnh thuộc vùng trọng điểm khô hạn có khả năng cháy lớn cần có dự trữ hóa chất và phương tiện phòng cháy, chữa cháy để chủ động ứng phó với những trường hợp xảy ra cháy rừng nghiêm trọng.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu trình Thủ tướng Chính phủ xem xét ban hành các quy định, chính sách về phòng cháy, chữa cháy rừng để bảo đảm cho công tác bảo vệ rừng được thực hiện có hiệu quả.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN CÔNG TẬN

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 343/QĐ-TTg ngày 18-4-1998 về việc thành lập và phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;